

CÔNG TY CỔ PHẦN TORNADO CENTER
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TORNADO CENTER

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TORNADO CENTER JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TORNADO CENTER .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109806895

3. Ngày thành lập: 08/11/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 11B, ngách 68/106, đường Nguyễn Văn Linh, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0915 242 415

Fax:

Email: tornadocenter@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Loại trừ đầu giá	4530
2.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý ký gửi hàng hóa	4610
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường; Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày.	4659(Chính)
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Loại trừ hoạt động kinh doanh vàng	4662
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
9.	Bán buôn tổng hợp	4690
10.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730

11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
12.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
13.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
14.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Loại trừ đấu giá	4791
15.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Loại trừ hoạt động đấu giá	4799
16.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
17.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Loại trừ hoạt động vận tải hàng không	5229
20.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh: Động cơ, Dụng cụ máy Thiết bị đo lường và điều khiển, Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác.	7730
21.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
22.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
23.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
24.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
25.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
27.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí	4773

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 3.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM QUỐC THỌ	Số 69 Trần Phú, Phường Trần Phú, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	540.000	5.400.000.000	18,000	0300580057 65	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	540.000	5.400.000.000	18,000		
2	ĐẶNG VĂN HỮU	Thôn Lạc Trung, Xã Bình Dương, Huyện Vĩnh Tường, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.740.0 00	17.400.000.000	58,000	0260820015 26	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.740.0 00	17.400.000.000	58,000		

3	NGUYỄN THỊ TÚ UYÊN	Thôn Đỗ Xá, Xã Vạn Điểm, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	8,000	001178014434
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	240.000	2.400.000.000	8,000	
4	NGUYỄN HÙNG THẮNG	105C Nguyễn Trãi, Phường Ba Đình, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	6,000	038083009897
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	6,000	
5	PHÙNG THỊ NGUYỆT ANH	Số 6 hẻm 444/34/17 Đội Cấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	10,000	001173046828
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHÙNG THỊ NGUYỆT ÁNH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/09/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001173046828

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát về quản lý hành chính và trật tự
xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 6 Hẻm 444/34/17 Đội Cấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 6 Hẻm 444/34/17 Đội Cấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành
phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội